ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 233 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 444 TB/VPTW ngày 05/12/2025 về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 2699/BYT-BTXH ngày 15/4/2026 của Bộ Y tế về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2026; ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 390-TB/VPTU, ngày 10/12/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về Thông báo số 444-TB/VPTW, ngày 05/12/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng; Công văn số 588-CV/ĐU, ngày 13/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ về thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật, nhiệm vụ năm 2026. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại Thông báo kết luận số 444-TB/VPTW ngày 05/12/2025 nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

- Chuyển đổi tư duy lĩnh vực công tác người khuyết tật từ " y tế - chăm sóc" sang tiếp cận "xã hội hòa nhập", bảo đảm quyền, cơ hội bình đẳng, nâng cao chất lượng sống của người khuyết tật, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh uỷ và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Gắn việc thực hiện kế hoạch với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và có lộ trình thực hiện cụ thể.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường phối hợp liên ngành; đồng thời, huy động sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và doanh nghiệp trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống chính sách, chương trình hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, bảo đảm các điều kiện sống, học tập, lao động, chăm sóc sức khỏe và tham gia các hoạt động xã hội như mọi công dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Giảm số người khuyết tật mới thông qua việc chủ động phòng ngừa ngay từ ban đầu.

- Phấn đấu 100% trẻ em khuyết tật đều được phát hiện sớm, can thiệp sớm và có cơ hội đến trường trong môi trường giáo dục hòa nhập thân thiện.

- Mở rộng cơ hội nghề nghiệp thông qua các mô hình đào tạo nghề thích ứng; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng lao động là người khuyết tật để 100% người khuyết tật có nhu cầu và khả năng lao động có làm việc ổn định, tạo thu nhập bền vững.

- Bảo đảm 100% công trình xây dựng mới và 50% công trình đã được đầu tư xây dựng thuộc hệ thống giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến phải thân thiện và dễ tiếp cận cho người khuyết tật.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trợ giúp để nâng cao chất lượng sống cho 100% người khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

- Bảo đảm 100% các vụ việc bạo lực, xâm hại hoặc phân biệt đối xử, đặc biệt đối với nhóm phụ nữ và trẻ em khuyết tật được tiếp nhận, xử lý kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về phòng ngừa, giảm thiểu số người khuyết tật mới

- Giảm số người khuyết tật mới là nhiệm vụ cốt lõi, mang ý nghĩa chiến lược, chuyển từ cách tiếp cận "tập trung xử lý hậu quả" sang "chủ động phòng ngừa khuyết tật ngay từ gốc", qua đó giảm gánh nặng cho gia đình, xã hội và hệ thống an sinh; đồng thời, nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và chất lượng dân số.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; đẩy mạnh các dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về an toàn giao thông, an toàn lao động, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường an toàn trong trường học, khu dân cư và nơi làm việc.

- Lồng ghép nội dung phòng ngừa khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, y tế, giáo dục và an sinh xã hội của tỉnh.

2. Hoàn thiện và thực hiện chính sách theo hướng tiếp cận xã hội - hòa nhập

- Chuyển đổi phương thức tiếp cận từ "y tế - chăm sóc" sang tiếp cận "xã hội - hòa nhập", hướng đến loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng, mở rộng cơ hội và trao quyền cho người khuyết tật, bảo đảm được tiếp cận bình đẳng với các cơ hội sống, học tập, lao động và tham gia cộng đồng.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật hiện hành đối với người khuyết tật; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn triển khai.

- Triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ người khuyết tật, bao gồm: giáo dục hòa nhập và giáo dục chuyên biệt, đào tạo nghề phù hợp; cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng và tiếp cận việc làm; bảo đảm tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng; chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng thiết bị công nghệ hỗ trợ; hỗ trợ sinh kế, nhà ở và trợ giúp pháp lý; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người khuyết tật.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia hỗ trợ người khuyết tật, từ tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế đến tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ thân thiện, nhằm tạo điều kiện hòa nhập bền vững cho người khuyết tật.

3. Phát triển giáo dục hoà nhập cho trẻ em khuyết tật

- Bảo đảm mọi trẻ em khuyết tật được phát hiện sớm, can thiệp sớm, được tiếp cận giáo dục phù hợp, có cơ hội đến trường và hòa nhập trong môi trường giáo dục thân thiện.

- Xây dựng hệ thống các trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập; phát triển học liệu chuyên biệt dành cho trẻ khiếm thị, khiếm thính và trẻ khuyết tật khác.

- Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên thông qua trang bị kỹ năng, phương pháp giảng dạy, can thiệp, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục và hỗ trợ trẻ khuyết tật.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp bổ sung để mọi trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục, bảo đảm không bỏ sót trẻ và tăng cường sự hòa nhập trong giáo dục.

4. Mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thiết thực nhằm mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật; xây dựng và nhân rộng các mô hình đào tạo nghề thích ứng với nhu cầu thị trường lao động, khả năng của người khuyết tật và điều kiện thực tiễn tại tỉnh.

- Hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật; thúc đẩy các mô hình khởi nghiệp, tự tạo việc làm, nâng cao tỷ lệ người khuyết tật có khả năng lao động có việc làm thu nhập ổn định và bền vững.

- Tăng cường phối hợp giữa các ngành, địa phương và các tổ chức xã hội, cộng đồng để bảo đảm việc triển khai các giải pháp tạo việc làm, sinh kế hiệu quả và đồng bộ, góp phần thúc đẩy hòa nhập xã hội cho người khuyết tật.

5. Thực hiện các giải pháp căn bản về hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến thân thiện dễ tiếp cận hơn đối với người khuyết tật

- Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm tiêu chí thân thiện, dễ tiếp cận và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

- Xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi; xác định việc bảo đảm tiếp cận hạ tầng, công trình và dịch vụ công đối với người khuyết tật là trách nhiệm bắt buộc, được tính đến ngay từ khâu khảo sát, thiết kế và triển khai đối với mọi công trình mới, dịch vụ công mới.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số cho người khuyết tật

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ và chất lượng sống của người khuyết tật, coi đây là một hướng đột phá để tăng cường hòa nhập xã hội.

- Từng bước hình thành các giải pháp, nền tảng công nghệ trợ giúp phù hợp trên toàn tỉnh, bao gồm: thiết bị cảnh báo an toàn, phần mềm chuyển ngữ ngôn ngữ ký hiệu, thiết bị điều khiển chuyên biệt và các giải pháp công nghệ hỗ trợ khác. Bảo đảm người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng thuận lợi, phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Khuyến khích phối hợp giữa các ngành, địa phương, doanh nghiệp và tổ chức xã hội trong việc phát triển, nhân rộng và tích hợp các giải pháp công nghệ, tạo điều kiện tiếp cận đồng bộ và bền vững cho người khuyết tật.

7. Phòng ngừa, phát hiện và xử lý bạo lực, xâm hại, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, ngược đãi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; đặc biệt là người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em khuyết tật - nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất.

- Xây dựng cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh và hỗ trợ thân thiện, kịp thời tại cơ sở.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực, xâm hại và phân biệt đối xử đối với người khuyết tật trong các chương trình bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và các chương trình an sinh xã hội khác, nhằm tạo hệ thống giám sát và hỗ trợ toàn diện.

8. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội và cải cách hành chính

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; nâng cao nhận thức xã hội, lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

- Thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, loại bỏ các rào cản không cần thiết, tạo điều kiện để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận quyền lợi, chính sách và dịch vụ công một cách đầy đủ, kịp thời và thuận tiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành

- Tổ chức quán triệt sâu sắc các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân. Gắn triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này với Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Rà soát, đánh giá các chính sách hiện hành để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi phù hợp.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận chính sách.

2. Sở Y tế

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh; làm đầu mối, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về trợ giúp xã hội, hưu trí xã hội, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng đối với người khuyết tật. Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; quản lý hiệu quả các bệnh không lây nhiễm và truyền nhiễm có nguy cơ gây di chứng khuyết tật; phối hợp rà soát và đánh giá các chính sách về phục hồi chức năng và bảo hiểm y tế cho người khuyết tật; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân lực làm công tác phục hồi chức năng.

- Chỉ đạo các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn nâng cao năng lực để thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng; rà soát đánh giá cơ

sở vật chất tại các cơ sở công lập để tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư, xây dựng và sửa chữa để bảo đảm trong công tác nuôi dưỡng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp xã kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền các hành vi vi phạm, tiêu cực, sai sót trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chính sách giáo dục hòa nhập, giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các cơ sở giáo dục bảo đảm quyền học tập của người khuyết tật theo quy định.

- Chỉ đạo Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, gia đình học sinh, chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phát hiện, đánh giá, can thiệp sớm, tư vấn, hỗ trợ giáo dục hòa nhập và giáo dục chuyên biệt, chăm sóc và hỗ trợ trẻ em, học sinh khuyết tật; tư vấn cho phụ huynh về phương pháp chăm sóc, giáo dục, can thiệp và hỗ trợ trẻ khuyết tật tại gia đình.

- Tổ chức rà soát điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên và chương trình giáo dục hiện hành dành cho người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với người khuyết tật.

4. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu và kết nối việc làm cho người khuyết tật có khả năng lao động; thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật theo chức năng, nhiệm vụ; lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong thực hiện chính sách đối với người khuyết tật.

5. Sở Xây dựng: Phối hợp với các sở ngành liên quan trong việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình hiện có và các dự án đầu tư xây dựng mới nhằm đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn bảo đảm phù hợp với người khuyết tật.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp nhu cầu, tham mưu đề xuất đặt hàng và hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ hỗ trợ người khuyết tật; ưu tiên triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trợ giúp, chuyển đổi số và các giải pháp kỹ thuật nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ và chất lượng cuộc sống của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ, khuyến khích các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo do người khuyết tật làm chủ hoặc có người khuyết tật tham gia thực hiện.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thúc đẩy hoạt động chuyển

đổi số, ứng dụng nền tảng số, thiết bị hỗ trợ và các giải pháp công nghệ phù hợp nhằm nâng cao khả năng hòa nhập và chất lượng cuộc sống của người khuyết tật.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương quan tâm, tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao phù hợp nhằm nâng cao sức khỏe, hòa nhập cộng đồng. Phòng, chống bạo lực, xâm hại và phân biệt đối xử đối với người khuyết tật trong chương trình phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức xã hội về công tác người khuyết tật; đấu tranh chống kỳ thị, phân biệt đối xử; lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

8. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý cho người khuyết tật được hưởng các chính sách an sinh, học tập, chăm sóc sức khỏe.

- Chỉ đạo các lực lượng có liên quan và công an xã, phường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh và xử lý kịp thời các hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, phân biệt đối xử với người khuyết tật; lợi dụng người khuyết tật, các tổ chức có liên quan người khuyết tật để trục lợi, thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; chú trọng bảo vệ phụ nữ và trẻ em khuyết tật.

9. Sở Tài chính: Phối hợp thẩm định, căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với người khuyết tật theo phân cấp quản lý Ngân sách nhà nước và các chế độ văn bản quy định hiện hành.

10. Sở Tư pháp: Phối hợp rà soát, góp ý hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến người khuyết tật; tổ chức thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho người khuyết tật.

11. Sở Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, trong phạm vi chức năng quản lý ngành Công thương, xây dựng, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm do người khuyết tật sản xuất theo quy định của pháp luật và các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức, hướng dẫn, lồng ghép các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu theo quy định của pháp luật. Thông qua hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin thị trường và kết nối giao thương, khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại phát

triển các mô hình sản xuất, kinh doanh thân thiện, tạo điều kiện tiếp cận và sử dụng lao động là người khuyết tật.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, các tổ chức thành viên của MTTQ tỉnh và MTTQ các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật; phát huy vai trò nòng cốt trong vận động các tầng lớp Nhân dân, tổ chức, cá nhân tham gia chăm lo, hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật. Đồng thời, tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật; phối hợp vận động các nguồn lực xã hội hỗ trợ người khuyết tật hòa nhập cộng đồng. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

13. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, đơn vị, địa phương thực hiện công tác truyền thông về người khuyết tật, bao gồm tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật, các mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ người khuyết tật, mô hình dạy nghề, phát triển sinh kế; xây dựng, phát sóng tin, bài, phóng sự, chuyên đề liên quan đến công tác chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi của người khuyết tật; các điển hình vượt khó của người khuyết tật trên địa bàn toàn tỉnh.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác người khuyết tật trên địa bàn; xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Thường xuyên rà soát, thống kê, cập nhật, quản lý đầy đủ hồ sơ người khuyết tật trên địa bàn; tổ chức xác định mức độ khuyết tật đúng quy định; đảm bảo việc xét duyệt, chi trả các chế độ trợ giúp xã hội, trợ cấp xã hội, hỗ trợ bảo hiểm y tế, giáo dục, đào tạo nghề và các chính sách liên quan đúng đối tượng, công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời; thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, tháo gỡ các rào cản khiến người khuyết tật khó tiếp cận quyền lợi chính đáng.

- Chủ động phát hiện, nắm bắt tình hình, nhu cầu của người khuyết tật và gia đình người khuyết tật để kịp thời hỗ trợ, trợ giúp; phối hợp với các cơ sở y tế, giáo dục, dạy nghề, cơ sở trợ giúp xã hội trong việc chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giáo dục hòa nhập, đào tạo nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người khuyết tật; vận động cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật; phát huy vai trò của gia đình, thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc chăm sóc, hỗ trợ, tạo điều kiện để người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến người khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; ưu tiên nguồn lực để cải thiện điều kiện tiếp cận của người khuyết tật đối với công trình công cộng, giao thông, thông tin và dịch vụ xã hội cơ bản.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn theo thẩm quyền; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền các hành vi vi phạm, tiêu cực, sai sót trong quá trình tổ chức thực hiện.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Đề nghị các Sở, ngành, UBND các xã, phường, căn cứ vào các nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình đơn vị, địa phương; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm trước ngày 25/11 hoặc đột xuất khi có yêu cầu về UBND tỉnh *(qua Sở Y tế)* để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp thực hiện; yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai, thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (B/c)
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng: KGVX, KTTH, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn